

KINH ĐẠI CA DIẾP VẤN ĐẠI BẢO TÍCH CHÁNH PHÁP

QUYỂN III

Bấy giờ, Đức Thế Tôn dùng lại thí dụ để làm sáng tỏ nghĩa này.

Phật bảo Tôn giả Ca-diếp:

– Ví như đèn sáng có thể phá đi tất cả tối tăm, nhưng sự tăm tối ấy đi về đâu, chẳng phải đi về phương Đông, chẳng phải đi về phương Nam, chẳng phải đi về phương Tây, chẳng phải đi về phương Bắc, đi cũng chẳng phải đi, đến cũng chẳng phải đến.

Lại nữa, này Tôn giả Ca-diếp! Đèn sáng cũng chẳng phải là ngã, nhưng có thể phá trừ được tối tăm. Lại nếu chẳng phải là bóng tối thì sao hiển hiện được ánh sáng của đèn. Này Ca-diếp! Đèn sáng và bóng tối vốn không có tự tánh. Hai cái này đều là không, không được không xả. Này Ca-diếp! Trí tuệ ở đây cũng như vậy. Nếu có trí xuất hiện thì vô trí liền mất. Mà cái vô trí ấy đi về đâu? Chẳng phải đi về phương Đông, chẳng phải đi về phương Nam, chẳng phải đi về phương Tây, chẳng phải đi về phương Bắc, đi rồi chẳng phải là đi, đến cũng chẳng phải là đến.

Lại nữa, này Tôn giả Ca-diếp! Nếu có trí sinh thì vô trí liền mất. Chẳng phải ngã của có trí kia có thể hủy hoại vô trí. Vả lại, nếu vô trí vốn không thì có trí gì được hiển bày?

Này Tôn giả Ca-diếp! Có trí và vô trí đều không có tự tánh. Hai thứ này đều không, không thủ đắc, không từ bỏ. Ở đây, Ta nói lại bằng tụng:

*Ví như ánh đèn sáng
Có thể xua tối tăm
Khi bóng tối diệt rồi*

*Không biết về phương nào.
Lại nếu ánh đèn này
Không tối không thể hiện
Cả hai không tự tánh
Không tánh, cả hai không.
Trí tuệ cũng như vậy
Nếu khi có trí sinh
Thì vô trí tự mất
Hai trí như không hoa.
Đều không có tự tánh
Lấy bỏ không thể được.*

Phật bảo Tôn giả Ca-diếp:

– Ví như ngôi nhà trống, không có cửa sổ, trải qua trăm ngàn năm không có người vật ở đó. Ngôi nhà tối tăm ấy, bỗng nhiên có hàng trời người ở trong đó và thắp lên ngọn đèn sáng. Nay Tôn giả Ca-diếp! Ý ông thế nào? Như vậy ngã của bóng tối đã trụ ở đây trải qua trăm ngàn năm, nay ngã chẳng chịu đi, có việc này chăng?

Tôn giả Ca-diếp đáp:

– Thưa không! Bạch Thế Tôn! Khi đèn sáng lên, bóng tối ấy không còn sức nữa, phải đi thôi.

Phật dạy:

– Nay Tôn giả Ca-diếp! Nghiệp phiền não kia cũng lại như vậy. Trụ trong tâm thức trải qua trăm ngàn kiếp, người tu hành trong một ngày đêm chánh quán tương ứng thì phát sinh ánh sáng trí tuệ. Nay Ca-diếp! Như vậy, khi tuệ căn của bậc Thánh phát sinh thì nghiệp phiền não kia nhất định không còn nữa. Ở đây, Ta nói lại bằng tụng:

*Như nhà trăm ngàn năm
Không người, không cửa sổ
Bỗng có trời và người
Đốt lên ngọn đèn sáng.
Bóng tối này trụ lâu
Sát-na bị diệt hết*

Chính bóng tối nhà kia
 Chẳng nói ta trụ lâu.
 Ở đây mà chẳng đi
 Nhóm phiền não nghiệp thức
 Nghĩa nó cũng như vậy
 Tuy trụ trăm ngàn kiếp.
 Bản tánh chẳng chân thật
 Hành nhân trong ngày đêm
 Chánh nhập quán như thật
 Đền tuệ rứt rễ sinh.
 Nhóm các phiền não kia
 Sát-na không thể trụ.

Phật bảo Tôn giả Ca-diếp:

– Ví như hư không chẳng trụ vào chủng tử. Cũng vậy, này Ca-diếp! Nếu hành giả kia chấp chặt nơi đoạn kiến, quá khứ đã diệt, vị lai chẳng có thì chủng tử của pháp Phật trụ ở chỗ nào? Ở đây, Ta nói lại bằng tụng:

Như hư không rộng lớn
 Không bờ không hạn lượng
 Người ở trong không ấy
 Chỗ nào gieo hạt giống.
 Đoạn kiến cũng như vậy
 Quá khứ không thể có
 Vị lai cũng chẳng sinh
 Hiện tại không Phật chủng.

Phật bảo Tôn giả Ca-diếp:

– Ví như phân đầy cả đại địa, có thể trồng tất cả hạt giống. Cũng vậy, này Ca-diếp! Phân nghiệp phiền não ấy đầy trong thế gian, có thể gieo tất cả hạt giống của pháp Phật. Ở đây, Ta nói lại bằng tụng:

Như đại địa đầy phân
 Tùy chỗ gieo hạt giống

*Phân phiến não chúng sinh
Ở khắp cả thế gian
Phật tử nếu thân cận
Có thể gieo giống Phật.*

Phật bảo Tôn giả Ca-diếp:

– Ví như nơi vùng nước mặn không thể trồng hoa sen. Cũng vậy, này Ca-diếp! Kẻ không tánh hạnh vốn tự không có, vị lai chẳng sinh thì giống Bồ-đề sao có được. Ở đây, Ta nói lại bằng tụng:

*Như vùng có nước mặn
Không thể mọc hoa sen
Ở nơi bùn lầy kia
Hoa sinh hương thơm ngát
Vô tánh cũng như vậy
Ba đời vốn đều không
Quyết không sinh giống Phật.*

Phật bảo Tôn giả Ca-diếp:

– Ví như trong đất có phân tốt có thể trồng hoa sen. Cũng vậy, này Ca-diếp! Chúng sinh có những phiến não, tà hạnh cũng có thể phát sinh chủng trí của pháp Phật. Ở đây, Ta nói lại bằng tụng:

*Ví như phân đất bùn
Có thể mọc hoa sen
Chúng sinh nghiệp tà hạnh
Cũng sinh giống pháp Phật.*

Phật bảo Tôn giả Ca-diếp:

– Ví như nước nơi bốn biển lớn mênh mông không bờ bến. Cũng vậy, này Ca-diếp! Thiện căn mà Bồ-tát đã tạo có thể tràn khắp pháp giới. Ở đây, Ta nói kệ:

*Ví như nước bốn biển
Mênh mông không bờ bến
Bồ-tát cũng như vậy
Thiện căn khắp pháp giới.*

Phật bảo Tôn giả Ca-diếp:

–Ví như hàng trời người, lấy một phần trăm của đầu một sợi lông, một giọt nước rất nhỏ trên đầu sợi lông ấy mà muốn tạo thành ức bốn biển lớn. Cũng vậy, này Ca-diếp! Hàng Thanh văn ấy tạo căn lành quá nhỏ mà lại cầu quả Vô thượng. Ở đây, Ta nói tụng:

*Ví như đầu lông người
Trăm phần chia lấy một
Giọt nước đầu lông ấy
Muốn thành ức bốn biển.
Thanh văn cũng như vậy
Đem trí tuệ nhỏ cạn
Đã tạo ra thiện căn
Cầu thành Vô Thượng Giác.*

Phật bảo Tôn giả Ca-diếp:

–Ví như con sâu trong hạt cải, ăn đục hạt cải ấy, rồi cho rằng chỗ trống đó là hư không. Này Ca-diếp! Trí nhỏ mà Thanh văn tu được, thấy sinh không cũng như vậy. Ở đây, Ta nói tụng:

*Ví như trong hạt cải
Mà có sâu ăn thủng
Khoảng trống ở trong ấy
Thấy cho là hư không.
Trí Thanh văn đã tu
Chứng một phần không kia
Được thấy nhưng chẳng lớn
Nghĩa ấy cũng như vậy.*

Phật bảo Tôn giả Ca-diếp:

–Ví như có người thấy hư không vô biên trong khắp mười phương thế giới. Này Tôn giả Ca-diếp! Đại trí vô ngại của Bồ-tát đã thấy khắp pháp giới cũng không có biên vực. Ở đây, Ta nói tụng:

*Ví như cõi hư không
Mười phương không bờ bến
Tất cả các thế gian*

*Nương đó không chướng ngại.
Bồ-tát cũng như vậy
Đã khởi trí vô thượng
Chiếu thấy pháp giới không
Vô biên không thủ đắc.*

Phật bảo Tôn giả Ca-diếp:

– Ví như vua Quán đảnh dòng Sát-đế-lợi có hoàng hậu tư thông với kẻ bần tiện sau sinh con trai. Nay Ca-diếp! Ý ông thế nào, người con đó có được gọi là vương tử quán đảnh không?

Tôn giả Ca-diếp thưa:

– Không.

Thế Tôn dạy:

– Nay Tôn giả Ca-diếp! Hàng Thanh văn chứng đắc pháp giới vô sinh cho mình là đệ tử quán đảnh của Đức Như Lai cũng như vậy. Ở đây, Ta nói tụng:

*Hoàng hậu vua Sát-lợi
Tư thông với hạng kém
Sau sinh được nam tử
Chẳng gọi con Quán đảnh.
Thanh văn cũng như vậy
Lià dục chứng vô sinh
Chỉ tu hành tự lợi
Thì chẳng phải là con.
Quán đảnh của Như Lai
Phật tử hành hai lợi.*

Phật bảo Tôn giả Ca-diếp:

– Ví như vua Quán đảnh dòng Sát-đế-lợi cận kề với người hầu nữ mà vua sủng ái, sau sinh một nam tử. Nay Tôn giả Ca-diếp! Ý ông thế nào, con của người tỳ nữ ấy được gọi là vương tử không?

Tôn giả Ca-diếp đáp:

– Đây là vương tử.

– Nay Tôn giả Ca-diếp! Bồ-tát mới phát tâm cũng vậy, dầu đạo

lực yếu kém mà giáo hóa chúng sinh, chưa ra khỏi luân hồi nhưng cũng được gọi là con của Như Lai. Ở đây, Ta nói tụng:

*Như tỳ nữ Luân vương
Được đức vua sủng ái
Mà sau sinh nam tử
Cũng là con Sát-lợi.
Bồ-tát cũng như vậy
Mới phát tâm Bồ-đề
Đức hạnh dầu còn ít
Phương tiện hóa chúng sinh.
Tuy chưa khỏi ba cõi
Đã xứng với tâm Phật
Được gọi chân Phật tử.*

Phật bảo Tôn giả Ca-diếp:

– Ví như Luân vương có ngàn người con trai, sức lực đại dũng mãnh, tài năng và đẹp đẽ, nhưng cần phải được đầy đủ tướng của Luân vương. Trong những hoàng nam ấy không một vị nào có tướng của Luân vương nên Chuyển luân vương chẳng tướng là con mình. Nay Tôn giả Ca-diếp! Cũng vậy, dầu có trăm ngàn ức Thanh văn vây quanh Như Lai, nếu không một ai có tướng của bậc Bồ-tát thì Như Lai cũng chẳng tướng là con. Ở đây, Ta nói tụng:

*Ví như Chuyển luân vương
Đã sinh ngàn thái tử
Nếu không một nam tử
Đủ tướng của Luân vương.
Đây là không phận vua
Vua không tướng con mình
Phật tử cũng như vậy
Tuy có cả ngàn ức.
Thanh văn chúng vây quanh
Không một tướng Bồ-tát
Thiện Thệ xem hạng ấy*

Chẳng tưởng là Phật tử.

Phật bảo Tôn giả Ca-diếp:

–Ví như Chuyển luân Thánh vương có hoàng hậu mang thai bảy ngày biết chắc là sinh hoàng nam, đủ tướng của Luân vương. Thai tuy chưa thành hình nhưng có hàng thiên nhân sinh tâm ái trọng, chẳng phải là ái trọng nơi sức lực dũng mãnh của hoàng nam. Ý ông thế nào? Chính là họ quý trọng dòng giống vua của Luân vương không dứt. Cũng vậy, này Tôn giả Ca-diếp! Bồ-tát mới phát tâm căn chưa thành thực, chưa thoát khỏi luân hồi nhưng ưa hành pháp Phật, chư Phật quá khứ thấy thì sinh tâm quý trọng, đối với bậc A-la-hán chánh quán đủ tám giải thoát mà chẳng quý trọng. Vì sao? Vì Bồ-tát mới phát tâm chẳng đoạn mất giống Phật. Ở đây, Ta nói tụng:

*Ví như Chuyển luân vương
Hoàng hậu đang mang thai
Bảy ngày chưa thành hình
Trời người sinh quý trọng.
Chẳng trọng sức dũng mãnh
Mà trọng giống Luân vương
Bồ-tát cũng như vậy
Mới phát tâm Bồ-đề.
Vì muốn vượt luân hồi
Quá khứ chư Như Lai
Quý trọng người cũng vậy
Người thừa kế Phật sự.
Đối với chúng Thanh văn
Chánh quán tám giải thoát
Chẳng sinh tâm kính ái
Không có cơ thành Phật.*

Phật bảo Tôn giả Ca-diếp:

–Ví như ngọc ma-ni lưu ly giả nhiều như núi Diệu Cao chẳng bằng một viên ngọc ma-ni lưu ly thật. Này Tôn giả Ca-diếp! Cũng

vậy, tất cả hàng Thanh văn, Phật-bích-chi cũng chẳng bằng một vị Bồ-tát mới phát tâm Bồ-đề. Ở đây, Ta nói tụng:

*Ví như lưu ly giả
Và ngọc ma-ni kia
Chứa nhiều như Tu-di
Chẳng bằng ma-ni thật.
Một viên ngọc lưu ly
Bồ-tát cũng như vậy
Giả sử hàng Thanh văn
Và chúng Duyên Giác kia.
Số lượng như vi trần
Chẳng bằng mới phát tâm
Bạc cầu quả Bồ-đề
Bồ-tát chỉ một vị.*

Phật bảo Tôn giả Ca-diếp:

– Ví như chim Ca-lăng-tần-già khi còn trong trứng, vốn đã không giống với tất cả loại chim bay. Nay Tôn giả Ca-diếp! Ý ông nghĩ sao? Vì nó sẽ hót lên tất cả những âm thanh tuyệt diệu. Bồ-tát mới phát tâm cũng vậy, tuy trụ trong kho vô minh, nghiệp, phiền não, nhưng sớm không đồng với tất cả Thanh văn và Phật-bích-chi. Nay Ca-diếp! Ý ông thế nào? Vì chính vị ấy có hồi hướng thiện căn nơi phương tiện thuyết pháp. Ở đây, Ta nói tụng:

*Ví như chim Tần-già
Còn ở trong trứng kia
Tuy chưa thấy thân hình
Mà so các chim khác.
Sẽ hót âm thanh diệu
Khiến người thường ưa thích
Phật tử cũng như vậy
Mới phát tâm Bồ-đề.
Chưa khỏi kho phiền não
Tất cả Phật-bích-chi*

*Và chúng Thanh văn kia
Cũng chẳng thể bì kịp.
Hồi hướng đại an lạc
Phương tiện lợi hữu tình
Tâm từ bi vô cấu
Tuyên thuyết âm vi diệu.*

Phật bảo Tôn giả Ca-diếp:

– Ví như hoàng hậu của Luân vương đã sinh vương tử đầy đủ phước tướng của Luân vương. Tất cả quốc vương và dân chúng đều quy phục. Cũng vậy, này Ca-diếp! Bồ-tát mới phát tâm đều được tất cả hữu tình trên cõi trời, chốn nhân gian quy phục. Ở đây, Ta nói tụng:

*Như vợ Chuyển luân vương
Đã sinh ra thái tử
Tuy là thân nam tử
Đủ phước tướng Luân vương.
Quốc vương và thần dân
Tất cả đều quy hướng
Bồ-tát cũng như vậy
Mới phát tâm Bồ-đề.
Đầy đủ tướng Phật tử
Khắp tất cả thế gian
Trời người và chúng sinh
Tâm thanh tịnh quy hướng.*

Phật bảo Tôn giả Ca-diếp:

– Ví như núi Tuyết mọc lên các loại dược thảo quý có thể trị tất cả bệnh, pha chế uống vào, không sinh tâm nghi ngờ thì chắc chắn được lành bệnh. Cũng vậy, này Tôn giả Ca-diếp! Bồ-tát có thuốc trí tuệ, có thể chữa trị tất cả các bệnh phiền não của chúng sinh. Bồ-tát đem tâm bình đẳng bố thí khắp tất cả hữu tình. Người uống thuốc ấy không nghi hoặc thì mọi bệnh liền trừ diệt hết. Ở đây, Ta nói tụng:

Ví như núi Đại Tuyết

Mọc lên thuốc rất hay
 Trị lành tất cả bệnh
 Nếu có người uống dùng.
 Lành bệnh chẳng còn nghi
 Phật tử cũng như vậy
 Phát sinh thuốc diệu trí
 Hay chữa lành mọi người.
 Bệnh phiền não sinh tử
 Bình đẳng mà ban bố
 Người nào đã uống vào
 Không nghi quyết lành bệnh.

Phật bảo Tôn giả Ca-diếp:

– Ví như có người quy kính trăng non, mà chẳng quy kính trăng tròn đầy. Cũng vậy, này Ca-diếp! Đệ tử của Ta có tín lực, quy mạng Bồ-tát, chẳng quy mạng Như Lai. Vì sao? Vì Đức Như Lai ấy cũng từ Bồ-tát sinh, còn Thanh văn và Phật-bích-chi từ Như Lai sinh, chẳng phải như Bồ-tát. Ở đây, Ta nói tụng:

Ví như hữu tình này
 Quy mạng trăng còn non
 Với mặt trăng tròn đầy
 Người ấy chẳng quy mạng.
 Đệ tử Ta cũng vậy
 Quy y với Bồ-tát
 Chẳng quy hướng Thế Tôn
 Vì đủ đại trí lực.
 Sinh ra thân Như Lai
 Chẳng phải Thanh văn kia
 Trí tuệ còn yếu kém
 Nương Như Lai mà sinh.

Phật bảo Tôn giả Ca-diếp:

– Các chữ cái có thể bao gồm tất cả luận nghĩa. Cũng vậy, này Tôn giả Ca-diếp! Bồ-tát mới phát tâm bao gồm tất cả chư Phật, là

nhân của sự hành hóa để thành tựu trí vô thượng. Nay, Ta nói bài tụng:

*Ví như các chữ cái
Nhân gian và thiên thượng
Luận nghĩa và biện tài
Đều nhân đầy kiến lập.
Bồ-tát cũng như vậy
Mới phát tâm Bồ-đề
Đầy đủ trí Phật địa
Và các phương tiện hạnh.*

Phật bảo Tôn giả Ca-diếp:

– Ví như người đời chưa có ai lia bỏ trăng sáng mà quy mạng tinh tú. Cũng vậy, này Ca-diếp! Không ai thọ giới của Ta, lia bỏ Bồ-tát mà quy mạng Thanh văn. Ở đây, Ta nói tụng:

*Ví như người thế gian
Mà xa lia mặt nguyệt
Muốn quy y tinh tú
Việc này chưa từng có.
Cũng vậy đệ tử Ta
Nghĩa ấy cũng như thế
Người thọ giới Như Lai
Chẳng quy y Bồ-tát.
Muốn hướng đến Thanh văn
Việc này càng hy hữu.*

Phật bảo Tôn giả Ca-diếp:

– Ví như ngọc lưu ly giả chẳng lợi ích gì đối với hàng trời người nơi thế gian. Nhưng ngọc báu lưu ly ma-ni thật thì có công dụng rất lớn đối với thế gian. Cũng vậy, này Tôn giả Ca-diếp! Bạc Thanh văn kia đầy đủ học giới, đủ tất cả hạnh Đâu-đà và môn Tam-ma-địa nhưng trọn không thể ngồi nơi Bồ-đề đạo tràng thành tựu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Ở đây, Ta nói tụng:

Ví như lưu ly giả

*Tuy hình thể thanh tịnh
 Với trời người thế gian
 Là việc không lợi ích.
 Nếu lưu ly thật kia
 Và ngọc ma-ni quý
 Thể tánh có khác nhau
 Làm việc đủ đại dụng.
 Cũng vậy hàng Thanh văn
 Tuy đủ hạnh Đầu-đà
 Trì giới và đa văn
 Tất cả Tam-ma-địa.
 Không hàng phục bốn ma
 Mà ngồi tòa Bồ-đề
 Thành được bậc Thiện Thệ
 Chẳng phải như Bồ-tát.*

Phật bảo Tôn giả Ca-diếp:

– Ví như ngọc báu lưu ly ma-ni thật khi dùng vào việc thì giá trị gấp trăm ngàn lần bốn trăm tiền. Cũng vậy, này Tôn giả Ca-diếp! Nếu Bồ-tát đã gieo trồng các công đức, khi áp dụng vào sự việc sẽ có giá trị hơn hàng Thanh văn và Phật-bích-chi gấp trăm ngàn lần. Ở đây, Ta nói tụng:

*Ví như lưu ly thật
 Và ngọc báu ma-ni
 Khi dùng làm việc kia
 Giá trị số trăm ngàn.
 Cả bốn trăm đồng tiền
 Phật tử cũng như vậy
 Trồng công đức bản hạnh
 Dùng tạo lợi chúng sinh.
 Nhiều hơn Thanh văn kia
 Và hàng Phật-bích-chi
 Ca-lị-sa-ba-noa*

Số này cũng như vậy.

Này Tôn giả Đại Ca-diếp! Có những quốc độ khi sao chổi xuất hiện, người trị nước hôn ám, làm cho quốc độ ấy liên tục xảy ra tai nạn đem lại khổ não. Này Tôn giả Ca-diếp! Nếu như quốc độ ấy có Bồ-tát thì các tai nạn kia mau được tiêu trừ, không còn khổ não nữa. Thế nên, này Ca-diếp! Hạnh của Bồ-tát rộng khắp, tập hợp tất cả căn lành tạo lợi ích cho chúng sinh. Vả lại, vị Bồ-tát có thuốc trí tuệ lưu hành khắp bốn phương, trị lành tất cả bệnh khổ phiền não v.v... của chúng sinh, chân thật chẳng dối.

Tôn giả Ca-diếp thưa:

–Bạch Thế Tôn! Dùng những thuốc gì để trị lành những bệnh nào?

–Này Tôn giả Ca-diếp! Chúng sinh đã có bệnh tham sân si đều tự duyên sinh, thì dùng tâm từ vô duyên quán tưởng của tất cả hoặc nghiệp kia, có lý mà không cội gốc vì vốn tự vô sinh, nay cũng vô tướng. Dục giới, Sắc giới và Vô sắc giới vắng lặng cũng vậy, lại diệt tất cả điên đảo. Những gì là điên đảo? Tức là bốn thứ điên đảo. Một là vì các hữu tình kia đối với vô thường mà chấp là thường thì khiến họ quán tưởng tất cả đều là vô thường. Hai là đối với khổ não mà cho là vui, thì khiến họ quán tưởng tất cả đều là khổ. Ba là vô ngã mà cho là có ngã, thì khiến họ quán tưởng tất cả pháp đều là vô ngã. Bốn là đối với bất tịnh mà cho là tịnh, thì làm cho họ quán tưởng tất cả đều chẳng phải tịnh, chỉ có Niết-bàn mới gồm đủ bốn đức ấy. Lại trình bày bốn niệm xứ làm cho hữu tình quán thân không có sở hữu của thân nên có thể phá trừ được chấp ngã; quán thọ không có chỗ thủ đắc của thọ thì phá trừ chấp ngã; quán tâm không có chỗ có thể thủ đắc của tâm cũng trừ được chấp ngã; quán pháp, không có pháp có thể nắm bắt thì phá trừ chấp pháp. Dùng bốn chánh đoạn vào sự tu đoạn: tu thiện siêng tu, đoạn ác siêng đoạn. Dùng bốn thần túc để thành tựu lực thần thông. Dùng năm căn, năm lực trị bất tín, biếng nhác, mất niệm, tán loạn và si v.v... Dùng bảy giác chi trị tất cả ngu si. Dùng tám Thánh đạo để trị tất cả lỗi của vô trí, tám tà hạnh.

Này Tôn giả Ca-diếp! Đây gọi là phương pháp trị bệnh đúng đắn. Này Ca-diếp! Hãy xem vị Bồ-tát ấy là vị thầy thuốc tối tôn đệ

nhất trong số người chữa bệnh ở cõi Diêm-phù-đề này. Đây Ca-diếp! Có những chúng sinh ở ba ngàn đại thiên thế giới vì được che chở thân mạng nên thấy vị Bồ-tát ấy như thấy Y vương.

Tôn giả Ca-diếp thưa:

–Bạch Thế Tôn! Như vậy người trụ nơi tà kiến lấy gì làm thuốc trị bệnh? Cúi xin Thế Tôn giảng nói khiến họ hiểu rõ.

–Đây Tôn giả Ca-diếp! Vị Bồ-tát ấy cứu chữa lành bệnh cho chúng sinh, chẳng phải dùng thuốc ở thế gian, mà dùng thuốc từ trí vô lậu của tất cả thiện căn xuất thế gian lưu truyền nơi bốn phương, trị bệnh vọng tưởng của tất cả chúng sinh, chân thật chẳng hư dối.

Tôn giả Ca-diếp thưa:

–Bạch Thế Tôn! Thế nào là trí xuất thế gian?

–Đây Tôn giả Ca-diếp! Trí đó do nhân duyên sinh, xa lìa phân biệt, không ngã, không nhân, không chúng sinh, không thọ mạng. Pháp trí như vậy ở nơi hư không không hề chấp trước.

Này Ca-diếp! Các ông hãy chánh cầu, tâm chớ có kinh sợ, nên phát tâm tinh tấn. Cứ như vậy mà cầu, như vậy mà trụ tâm. Thế nào là tâm trụ? Thế nào là tâm chẳng trụ? Quá khứ hiện tại vị lai ở đâu mà trụ?

Này Ca-diếp! Quá khứ đã diệt, vị lai chưa đến, hiện tại không dừng. Này Ca-diếp! Lại tâm pháp ấy chẳng phải ở trong, chẳng phải ở ngoài, cũng chẳng phải ở giữa. Này Ca-diếp! Lại tâm pháp ấy lìa các sắc tướng, không trụ, không vương mà không thể thấy. Này Ca-diếp! Tất cả Phật quá khứ chẳng thấy. Tất cả Phật vị lai chẳng thấy. Tất cả Phật hiện tại chẳng thấy.

Tôn giả Ca-diếp bạch:

–Bạch Thế Tôn! Nếu tất cả Phật quá khứ, vị lai, hiện tại chẳng thấy thì tâm ấy làm sao có các thứ hành tướng?

–Đây Tôn giả Ca-diếp! Tâm ấy không thật do vọng tưởng sinh, ví như huyễn hóa. Các thứ được sinh đều là vì hư vọng mà thấy.

Tôn giả Ca-diếp bạch:

–Bạch Thế Tôn! Hư vọng chẳng thật, dụ ấy như thế nào?

Phật dạy:

–Này Tôn giả Ca-diếp! Tâm như bọt nước, sinh diệt chẳng trụ. Tâm như gió thổi không thể nắm bắt được. Tâm như ngọn đèn sáng vì các duyên hòa hợp. Tâm như hư không vì không vướng mắc phiền não hư vọng. Tâm như điện chớp vì sát-na chẳng trụ. Tâm như khí vượn vì duyên dựa theo cảnh giới. Tâm như họa sư tạo ra các loại hình ảnh. Tâm niệm niệm chẳng trụ vì sinh tất cả phiền não. Thể của tâm hành chỉ có một, dụng của tâm không có hai. Tâm như đại vương vì tự tại duyên theo tất cả pháp. Tâm như bọ ác vì phát sinh tất cả khổ. Tâm như biển lớn vì làm chìm ngập tất cả thiện căn. Tâm như người câu cá vì trong khổ mà tưởng là vui. Tâm như mộng huyễn vì vọng chấp có ngã. Tâm như ruồi xanh vì ở nơi bất tịnh mà tưởng là tịnh. Tâm như quỷ ác gây tạo việc bất thiện. Tâm như Dạ-xoa tham chấp cảnh giới uống tinh khí người. Tâm như oan gia luôn tìm kiếm lỗi lầm. Tâm chẳng ở yên vì khi cao khi thấp tiến lui chẳng nhất định. Tâm như giặc cuồng vì phá hoại tất cả công đức của cải thiện quý. Tâm như mắt bướm vì thường tham sắc của ánh đèn. Tâm đấm say âm thanh như quân binh thích trống trận. Tâm như heo chó tham mùi hôi trong chỗ bất tịnh. Tâm như cô hầu tham ăn đồ thừa. Tâm hay tham tiếp xúc như ruồi ưa đồ hôi tanh.

Này Tôn giả Ca-diếp! Tâm không thể cầu mà cầu cũng không thể được, quá khứ chẳng phải có, vị lai cũng không, hiện tại không thể nắm bắt. Nếu quá khứ vị lai hiện tại không thể nắm bắt được thì cả ba đời đều đoạn dứt. Nếu ba đời đoạn dứt thì tâm đó là không có. Nếu tâm đó không có thì tức là không sinh. Nếu tâm đó chẳng sinh thì tức là vô tánh. Nếu tâm đó vô tánh thì không sinh, không diệt. Nếu tâm không sinh diệt thì cũng không đến đi. Nếu không đến đi thì không có chủ thể. Nếu không có chủ thể thì không giả không thật, tức là Thánh tánh.

Này Tôn giả Ca-diếp! Nếu tâm ấy là Thánh tánh thì không có sự đặc giới, chẳng phải là không đặc giới, không hạnh tịnh, không hạnh uế, không hạnh nhân, không hạnh quả, cũng không có pháp thuộc tâm ý. Nếu không có pháp thuộc về tâm ý thì tâm đó không có nghiệp, cũng không có quả báo của nghiệp. Nếu không có quả báo của nghiệp thì cũng không có khổ lạc. Nếu không có khổ lạc thì là

Thánh tánh. Nếu là Thánh tánh thì không có thượng trung hạ, thân miệng ý v.v... không thể trụ chấp. Vì sao? Vì tánh ấy bình đẳng không phân biệt như hư không.

